

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-ST
Ngày: 10/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Triệu Thúy Hà.**

- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Ngô Thị Yêm**

2. Ông Dương Xuân Thìn

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Minh Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Nguyễn Công S, sinh năm 1992 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Bố đẻ: Nguyễn Công V (đã chết); Mẹ đẻ: Ngô Thị L; Vợ: Nguyễn Thị A; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Về Nhân thân:

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: Phạm Ngọc K, sinh năm 1997 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, Uy N, Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 8/12; Bố đẻ: Phạm Văn T; Mẹ đẻ: Lê Thị T; Vợ: Lê Thị N (đã ly hôn), bị cáo chưa có con.

Về Nhân thân:

Tiền án: 0, Tiền sự:

+ 01 tiền sự ngoài thời hiệu vào tháng 7 năm 2015 về hành vi Trục tiếp xâm hại sức khỏe người khác.

+ 01 tiền sự trong thời hiệu vào tháng 6 năm 2020 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội. Số giam: **1196A2/9**.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ tên: Nguyễn Trí H, sinh năm 1998 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đản D, Uy N, Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Trí H; Mẹ đẻ: Trần Thị Kim D; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị Thu H. Có 02 con, lớn sinh năm 2015, bé sinh năm 2018.

Về Nhân thân:

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, Hiện bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Trần Công M (SN: 1999; HKTT: Lỗ G, Việt H, Đ, Hà Nội)

2. Nguyễn Đức H (SN: 1986; HKTT: Lỗ G, Việt H, Đ, Hà Nội)

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21h15' ngày 18/01/2021, tổ công tác Công an xã Việt H - huyện Đ tuần tra kiểm soát tại khu vực cánh đồng đường Nam Hà thuộc thôn Dục N, xã Việt H phát hiện Trần Công M (sinh năm: 1999; HKTT: thôn Lỗ G, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn S dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ dưới nền đất tại vị trí M ngồi có 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5x1,5) cm đã qua S dụng; 01 bộ dụng cụ S dụng ma túy tự chế; 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5) cm đã qua S dụng và 01 bật lửa ga.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Trần Công M về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Trần Công M 01 (một) điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719, lắp sim số thuê bao: 0867937774.

Tại bản Giám định số 970/KLGD-PC09 ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Khoảng 23h00' ngày 18/01/2021, tổ công tác Công an xã Việt H - huyện Đ tiếp tục tuần tra kiểm soát địa bàn phát hiện Nguyễn Đức H (sinh năm: 1986, HKTT: thôn Lỗ G, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội) đang ngồi ở khu vực cánh đồng thôn Dục N có biểu hiện S dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ dưới nền đất tại vị trí H ngồi có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (1,5x2)cm đã qua S dụng; 01 bộ dụng cụ S dụng ma túy tự chế; 01 mảnh giấy bạc kích thước (20x1,5) cm và 01 bột lửa ga.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Đức H về trụ sở để điều tra làm rõ.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Nguyễn Đức H: 01 điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857, lắp sim số thuê bao: 0398482408.

Tại Bản Kết luận giám định số 969/KLGD-PC09 ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: 01 túi nilon kích thước (1,5x2) cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20x1,5)cm (thu giữ của Nguyễn Đức H) đều dính ma túy loại methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra:

Trần Công M khai: Khoảng 10h00' ngày 18/01/2021, M gọi điện thoại cho Nguyễn Công S đặt vấn đề mua 300.000 đồng tiền ma túy “đá”. S trả lời đang hết ma túy, khi nào có thì sẽ bán cho M. Đến khoảng 21h00' cùng ngày, S gọi lại cho M bảo có ma túy rồi và hẹn M đến nhà ở thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, M đi taxi đến nhà S, tại đây có S, Nguyễn Trí H và Phạm Ngọc K. H cầm túi ma túy “đá” đưa cho M, M đưa lại cho H 200.000 đồng nhưng H không đồng ý và bảo vào hỏi K. M đi vào hỏi K xin nợ 100.000 đồng, K đồng ý. M ra ngoài đưa tiền cho H và nhận 01 túi ma túy đá. Mua được ma túy, M đi đến cánh đồng thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành

phố Hà Nội để S dụng. Khi vừa S dụng xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Trần Công M khai đã nhiều lần đến nhà S tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội để mua ma túy đá. Khoảng ngày 11/01/2021, M gọi điện thoại hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá của S và được K giao cho ma túy tại đường thôn Dục N, xã Việt H. Ngày 16/01/2021, M trực tiếp mua 01 túi ma túy đá tại nhà của S với giá 300.000 đồng rồi mang về S dụng hết.

Nguyễn Đức H khai nhận: Khoảng 09h30' ngày 18/01/2021, H gọi điện thoại cho Nguyễn Công S hỏi mua ma túy đá. S nói với H hiện đã hết ma túy, khi nào có sẽ gọi lại cho H. Khoảng 21h00' cùng ngày, H tiếp tục gọi cho S hỏi mua ma túy. S nói đã có ma túy và hẹn H đến khu vực phía sau UBND xã Việt H huyện Đ, thành phố Hà Nội để giao ma túy. H đi ra điểm hẹn đứng chờ khoảng 05 phút sau thì S ra gặp. Tại đây, H mua của S 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, H đi ra cánh đồng thôn Dục N, xã Việt H để S dụng. Khi vừa S dụng xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, ngày 19/01/2021, Cơ quan điều tra – Công an huyện Đ ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Công S tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Quá trình khám xét tại nơi ở của S phát hiện có 03 nam thanh niên gồm: Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K và Lê Xuân Tâm (sinh năm: 1996, HKTT: Thôn Văn Lôi, xã Tam Đồng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội).

Khám người đối với Nguyễn Công S phát hiện thu giữ 01 túi nilon kích thước (1,5 x 02) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy được giấu bên trong khẩu trang y tế S đang đeo trên mặt. Ngoài ra, còn phát hiện thu giữ 01 điện thoại Nokia màu đen gắn 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092 tại túi quần bên trái của S.

Khám người đối với Phạm Ngọc K phát hiện 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng, lắp sim số: 0964389092.

Khám người đối với Lê Xuân Tâm thu giữ 01 điện thoại Iphone lắp sim số 0384647216; 01 điện thoại SamSung màu vàng gắn sim số: 0971996330 và sim số 0786853456.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Công S phát hiện tại nền đất trong phòng phía tây sát phòng ngủ gồm có: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (1,5x02) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 05 vỏ túi nilon màu trắng đều

có kích thước (1,5 x 2)cm đều đã qua S dụng; 01 bộ dụng cụ S dụng ma túy tự chế gồm 01 chai nhựa có gắn coóng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa; 01 đoạn ống nhựa màu xanh dài 7 cm đã qua S dụng; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm chưa qua S dụng.

Cơ quan điều tra đã lập biên bản, niêm phong vật chứng, đưa S, K, Tâm về trụ sở để điều tra làm rõ.

Tại Bản Kết luận giám định số 981/KLGD-PC09 ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

Tang vật thu giữ trên người Nguyễn Công S gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,145 gam;

Tang vật thu giữ khi khám xét nơi ở của Nguyễn Công S gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy Methamphetamine khối lượng : 0,145 gam ; 01 coóng thủy tinh, 05 vỏ túi nilon và 01 ống nhựa đều dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra:

Nguyễn Công S khai nhận: Sáng ngày 18/01/2021, Trần Công M và Nguyễn Đức H lần lượt gọi điện đến số thuê bao 0357110092 của S hỏi mua ma túy đá nhưng S đều từ chối vì không còn ma túy, hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi lại cho M và H đến mua. Cả hai cuộc gọi đến đều được Phạm Ngọc K ngồi cạnh và chứng kiến.

S, Phạm Ngọc K và Nguyễn Trí H quen biết và nhiều lần S dụng chung ma túy với nhau tại nhà S thuộc thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Khoảng 20h00' ngày 18/01/2021, Đặng Bá H, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H, S ăn cơm tại nhà S (thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Sau đó, Đặng Bá H đưa 400.000 đồng cho K để nhờ mua ma túy, K rủ Nguyễn Trí H và S góp tiền mua ma túy. K góp 200.000 đồng, Nguyễn Trí H góp 100.000 đồng (vay tiền của vợ S), S nói hết tiền nên không góp. Sau đó, Phạm Ngọc K và Đặng Bá H đi mua ma túy tại khu vực thị xã Từ S, thành phố Bắc Ninh.

Khoảng 21h00 ngày 18/01/2021, sau khi mua ma túy, K đi xe máy chở Đặng Bá H về nhà S, Nguyễn Trí H mang số ma túy mua được đi về. S gọi điện cho Trần Công M báo đã có ma túy và hỏi M lấy bao nhiêu. M báo S mua 300.000 đồng ma túy đá.

Còn K san 02 túi ma túy vừa mua được thành 01 (một) túi ít để bán cho Trần Công M và 01 (một) túi nhiều hơn. Chia 02 túi ma túy xong, K đưa cho Nguyễn Công S cầm, kiểm tra rồi S lại đưa cả 02 túi ma túy cho K. Đúng lúc này, M đi vào nhà S để mua ma túy. K đưa túi ma túy nhỏ vừa san đưa cho Nguyễn Trí H và bảo H bán cho M và lấy 300.000 đồng. H cầm túi ma túy quay ra thì gặp M nên đã giao ma túy cho M nhưng M bảo chỉ còn 200.000 đồng và xin K cho nợ, K đồng ý. H đưa túi ma túy đá cho M mang về, nhận của M 200.000 đồng và đặt dưới chiếu cho S. Sau đó, Nguyễn Công S cất số tiền trên vào túi. Túi ma túy còn lại, S lấy ra một phần để S dụng chung cùng K và Nguyễn Trí H, sau đó chia làm 03 túi nhỏ để bán.

Khoảng 21h30' ngày 18/01/2021, Nguyễn Đức H gọi điện cho S để mua 300.000 đồng ma túy đá. S hẹn H đến khu vực Ủy ban nhân dân xã Việt H để nhận ma túy, S đi bộ cầm ra và đưa cho H 01 túi ma túy đá và lấy 300.000 đồng.

Khoảng 22h00' ngày 18/01/2021, Lê Xuân Tâm (sinh năm 1996; HKTT: Văn Lôi, Tam Đồng, Mê Linh, Hà Nội) đến nhà Nguyễn Công S S dụng ma túy cùng K, S và Nguyễn Trí H. Sau đó, H về nhà, còn Tâm và K ngủ lại nhà S. Đến 13h30' ngày 19/01/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Công S, phát hiện Phạm Ngọc K, Lê Xuân Tâm tại nhà S và thu giữ ma túy.

Ngoài ra, ngày 11/01/2021, S còn bảo K bán cho M 01 túi ma túy đá trị giá 200.000 đồng. Ngày 16/01/2021, S không bán ma túy cho M

Phạm Ngọc K khai nhận phù hợp với tài liệu đã thu thập được ngoài và khai: Khoảng 11h00 ngày 11/01/2021, K đang ở nhà tại Xóm H, xã Uy N, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì S gọi đến bảo Trần Công M muốn mua 200.000 đồng ma túy. K đồng ý và S dụng xe máy Honda Dream BKS: 29M1-44814 để đi đến khu vực Trịnh Xá, thị xã Từ S, thành phố Bắc Ninh để mua 02 túi ma túy của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, K mang số ma túy trên về nhà S. Khoảng 13h00' ngày 11/01/2021 K gọi điện cho M để bán 01 túi ma túy trên và lấy 200.000 đồng tại thôn Dục N, xã Việt H. Số ma túy còn lại K và S cùng S dụng hết.

Vào ngày 18/01/2021, sau khi cầm số tiền 700.000 đồng từ nhà Nguyễn Công S để đi mua ma túy. K và Đặng Bá H đến khu vực Trịnh Xá, Từ S, Bắc Ninh để mua ma túy. K và H gặp và hỏi mua của một nam thanh niên đeo khẩu trang đứng ở ven đường 03 túi ma túy đá với giá 700.000 đồng. K đưa cho H 01 (một) túi ma túy đá (phần của H gửi K mua 400.000 đồng). Đây là lần đầu K mua hộ ma túy cho Đặng Bá H

Nguyễn Trí H khai phù hợp với tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập được và khai: Khoảng 21h00' ngày 18/01/2021, Phạm Ngọc K đã đưa cho H 01 (một) túi ma túy để H bán cho Trần Công M và lấy 300.000 đồng từ M. H cầm túi ma túy giao cho M và M bảo chỉ còn 200.000 đồng và xin K cho nợ. K đồng ý và H nhận 200.000 đồng để dưới chiếu cho Nguyễn Công S.

Đặng Bá H khai phù hợp với tài liệu mà Cơ quan điều tra thu thập được và khai: Khoảng ngày 08/01/2021, H có nhờ Phạm Ngọc K mua hộ 200.000 đồng ma túy và cùng K, Nguyễn Công S S dụng hết số ma túy trên. Ngày 18/01/2021, H nhờ Phạm Ngọc K mua 400.000 đồng ma túy. Số ma túy trên H đã S dụng hết tại cánh đồng xã Việt H, huyện Đ.

Lê Xuân Tâm khai phù hợp với tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được và khai: Khoảng 21h00 ngày 18/01/2021 Phạm Ngọc K gọi điện cho Tâm rủ qua nhà Nguyễn Công S để S dụng ma túy tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Tại đây, có S, K, Tâm và Nguyễn Trí H cùng S dụng ma túy, sau đó, H về trước. Tiếp đến, Cơ quan Công an đến khám xét khẩn cấp và đưa Tâm về trụ sở làm việc.

Đối với Lê Xuân Tâm có mặt tại nhà Nguyễn Công S thời điểm cơ quan điều tra khám xét chỗ ở của S nhưng Tâm không biết việc S và K bán ma túy cho M và H. Tuy nhiên Tâm có tham gia cùng S, K và H S dụng trái phép chất ma túy, hành vi của Tâm đã vi phạm khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội.

Đối với Trần Công M và Nguyễn Đức H đã có hành vi S dụng trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội.

Ngày 06/4/2021 Công an huyện Đ đã Quyết định xử phạt hành chính, hình thức Cảnh cáo đối với Trần Công M, Nguyễn Đức H và Lê Xuân Tâm.

Đối với việc M khai mua ma túy của S ngày 16/01/2021, ngoài lời khai của M, không còn chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ xác định S bán ma túy cho M.

Đối với Đặng Bá H đã nhiều lần nhờ K mua hộ ma túy về S dụng, cơ quan điều tra chuyển phần tài liệu có liên quan đến hành vi S dụng trái phép chất ma

túy của H đến chính quyền địa phương xã Uy N, Đ, Hà Nội để quản lý, giáo dục theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho K tại khu vực Từ S, Bắc Ninh, K khai không biết họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người này. Ngoài lời khai của K không có tài liệu nào khác để chứng M nên cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với hành vi mua hộ ma túy của K cho Đặng Bá H, ngoài lời khai của K và H, không thu giữ được vật chứng, không có tài liệu khác nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 29M1- 448.17, SK: 013503, Số máy: 1016391 tạm giữ của Phạm Ngọc K. Qua điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Viết Cường (sinh năm 1980, trú tại P432-D18 Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội). Ngày 08 /4/2021 cơ quan CSĐT- Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy nói trên cho anh Cường là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 phong bì dán kín có chữ ký của Trần Công M và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Đức H và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,145 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,073 gam ma túy loại Methamphetamine cùng 01 coóng thủy tinh; 05 vỏ túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 02 chai nhựa, trên nắp chai gắn 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu ống hút có gắn giấy bạc; 01 chai nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa; 02 bật lửa ga; 01 điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719, lắp sim số thuê bao: 0867937774; 01 (một) điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857, lắp sim số thuê bao: 0398482408; 01 điện thoại Nokia màu đen gắn 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng; lắp sim số: 0964389092; 01 điện thoại Iphone lắp sim số 0384647216; 01 điện thoại SamSung màu vàng gắn sim số: 0971996330 và sim số 0786853456; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x02)cm chưa qua S dụng và 01 biển kiểm soát xe máy: 29M1- 44817 là tang vật

của vụ án đề nghị chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Bản Cáo trạng số 90/CT-VKSĐA ngày .../5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Công S và Phạm Ngọc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Trí H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa,

Các bị cáo cùng khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Công S khai nhận:

+Ngày 11/01/2021 và tối ngày 18/01/2021, S và K đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Công M tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đông anh, thành phố Hà Nội.

+ Khoảng 21h30' cùng ngày 18/01/2021, S và K tiếp tục bán ma túy cho Nguyễn Đức H tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Ngoài ra, S và K còn tàng trữ 0,290 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để S dụng và bán

Bị cáo K khai nhận: Bị cáo S, H bán ma túy cho Trần Công M và Nguyễn Đức H vào hai ngày 11/01/2021 và ngày 18/01/2021.

Bị cáo Nguyễn Trí H khai nhận: Khoảng 20h00' ngày 18/01/2021, Nguyễn Công S, Nguyễn Trí H, Phạm Ngọc K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Trần Công M tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, luận tội, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công S từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí H từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Hình phạt bổ sung: Không

- **Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Trần Công M và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Đức H và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,119 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,026 gam Methamphetamine)

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,057 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC 09 thu mẫu 0,016 gam Methamphetamine) cùng 01 coóng thủy tinh, 05 vỏ túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 02 (một) chai nhựa, trên nắp chai gắn 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu ống hút có gắn giấy bạc; 01 chai nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa; 02 (một) bật lửa ga;

+ 01 sim số thuê bao: 0867937774; 01 sim số thuê bao: 0398482408; 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092; 01 sim số: 0964389092; 01 sim số 0384647216; 02 sim số: 0971996330 và sim số 0786853456; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm chưa qua S dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719; 01 (một) điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857; 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei1: 357302080321424, số Imei2: 357302080321432; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng, số Imei: 352073069823426; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei 355345086607652; 01 điện thoại SamSung màu vàng, số Imei1: 357931091465588; số Imei2: 357932091465586.

Trả lại cho anh Nguyễn Viết Cường (sinh năm 1980, trú tại P432-D18 Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) 01 Biển kiểm soát xe máy: 29M1- 44817.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đ thực hiện đúng

theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố.

[2] Về hành vi và tội danh:

Tại các lời khai và chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Các bị cáo Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H đều nghiện ma túy. Các bị cáo thường xuyên tụ tập tại nhà S để S dụng ma túy và bán ma túy cho con nghiện. Số tiền thu lời được từ việc mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo dùng để tiếp tục mua bán ma túy về S dụng chung và bán lại cho các con nghiện.

Trong các ngày 11/01/2021 và 18/01/2021, Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 11/01/2021, Nguyễn Công S và Phạm Ngọc K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Công M tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đông anh, thành phố Hà Nội.

Lần thứ hai: Khoảng 20h00' ngày 18/01/2021, Nguyễn Công S, Nguyễn Trí H, Phạm Ngọc K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Trần Công M tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Lần thứ ba: Khoảng 21h30' ngày 18/01/2021, Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Đức H loại Methamphetamine tại thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Số ma túy 0,290 gam ma túy loại Methamphetamine thu giữ tại nhà bị cáo S các bị cáo nhằm mục đích để S dụng và bán

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo S, bị cáo K, bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, là tác nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện Đ nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường, do sức tàn phá của nó, chính vì vậy mà Nhà nước và cả cộng đồng xã hội cương quyết bài trừ. Các bị cáo nhận thức được điều này, song vì hám lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung nhằm hạn chế các loại tội phạm khác trên địa bàn huyện Đ, cũng đồng thời tạo một khoảng thời gian để bị cáo được cai nghiện ma túy trong môi trường pháp luật.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Công S và Phạm Ngọc K đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Nguyễn Trí H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên;.”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố các bị cáo Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Nguyễn Trí H về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Các đối tượng Trần Công M, Nguyễn Đức H, Đặng Bá H, Lê Xuân Tâm là những đối tượng S dụng ma túy nhưng không có hành vi thu lợi bất chính từ việc tàng trữ hay S dụng ma túy. Vì vậy, xác định các đối tượng trên không phải là tội phạm trong vụ án này. Các đối tượng trên đều đã bị cơ quan Công an xử lý về hành chính theo quy định của pháp luật. Việc xử phạt hành chính các đối tượng trên là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự:

- Bị cáo Nguyễn Công S, Nguyễn Trí H đều chưa có tiền án, tiền sự.
- Bị cáo Phạm Ngọc K không có tiền án, nhưng có nhân thân xấu, có 02 tiền sự: 01 tiền sự ngoài thời hiệu vào tháng 7 năm 2015 về hành vi Trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác; 01 tiền sự trong thời hiệu vào tháng 6 năm 2020 về hành vi Trộm cắp tài sản.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Tòa án đã xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cụ thể:

Trong vụ án này, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về tội lỗi của mình theo Điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo: Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H đều không có có tình tiết tăng nặng.

[5] Về quyết định hình phạt:

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Xét về hành vi của mỗi bị cáo để lượng hình và cá thể hoá hình phạt của mỗi bị cáo, thấy:

Các bị cáo S, bị cáo K, H có quen biết nhau từ lâu, các bị cáo câu kết với nhau tạo thành ổ nhóm tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Số tiền thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy được các bị cáo cùng nhau S dụng để tiếp tục mua ma túy về S dụng và bán lại cho các con nghiện.

Bị cáo S, K đều đã 3 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào các ngày 11/01/2021 và 18/01/2021 nên bị áp dụng tình tiết phạm tội từ 02 lần trở lên theo điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc K có nhân thân xấu (đã có 02 tiền sự). Bị cáo S là người giữ vị trí chỉ đạo, điều hành, thoả thuận giao dịch với các con nghiện. Do vậy, hành vi của S và K có tính chất nguy hiểm hơn so với bị cáo H. Hình phạt áp dụng cho hai bị cáo này là như nhau.

Đối với bị cáo Nguyễn Trí H, đã 01 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 18/01/2021 để kiếm lời, mức hình phạt của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; **tịch thu tiêu hủy:**

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Trần Công M và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Đức H và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,119 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,026 gam Methamphetamine)

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,057 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC 09 thu mẫu 0,016 gam Methamphetamine) cùng 01 coóng thủy tinh, 05 vỏ túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 02 (một) chai nhựa, trên nắp chai gắn 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu ống hút có gắn giấy bạc; 01 chai nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa; 02 (một) bật lửa ga;

+ 01 sim số thuê bao: 0867937774; 01 sim số thuê bao: 0398482408; 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092; 01 sim số:

0964389092; 01 sim số 0384647216; 02 sim số: 0971996330 và sim số 0786853456; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm chưa qua S dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719; 01 (một) điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857; 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei1: 357302080321424, số Imei2: 357302080321432; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng, số Imei: 352073069823426; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei: 355345086607652; 01 điện thoại SamSung màu vàng, số Imei1: 357931091465588; số Imei2: 357932091465586.

Trả lại cho anh Nguyễn Viết Cường (sinh năm 1980, trú tại P432-D18 Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) 01 Biển kiểm soát xe máy: 29M1- 44817.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công S, bị cáo Phạm Ngọc K;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trí H;

- Căn cứ vào Điều 3, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công S, bị cáo Phạm Ngọc K, bị cáo Nguyễn Trí H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Công S 08 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Xử phạt Bị cáo Phạm Ngọc K 08 năm 03 tháng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Trí H 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Về xử lý vật chứng:

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Trần Công M và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Đức H và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,119 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,026 gam Methamphetamine)

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,057 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC 09 thu mẫu 0,016 gam Methamphetamine) cùng 01 coóng thủy tinh, 05 vỏ túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 02 (một) chai nhựa, trên nắp chai gắn 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu ống hút có gắn giấy bạc; 01 chai nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa; 02 (một) bật lửa ga;

+ 01 sim số thuê bao: 0867937774; 01 sim số thuê bao: 0398482408; 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092; 01 sim số: 0964389092; 01 sim số 0384647216; 02 sim số: 0971996330 và sim số 0786853456; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm chưa qua S dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719; 01 (một) điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857; 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei1: 357302080321424, số Imei2: 357302080321432; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng, số Imei: 352073069823426; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei 355345086607652; 01 điện thoại SamSung màu vàng, số Imei1: 357931091465588; số Imei2: 357932091465586.

Trả lại cho anh Nguyễn Viết Cường (sinh năm 1980, trú tại P432-D18 Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) 01 Biển kiểm soát xe máy: 29M1- 44817.

Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã Uy N, Đ, Hà Nội;
- UBND xã Việt H, Đ, Hà Nội;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thúy Hà

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 10 tháng 6 năm 2021

Tại: phòng nghị án tầng 1 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên toà: **Bà Triệu Thúy Hà.**
- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Ngô Thị Yên**
2. Ông Dương Xuân Thìn

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với:

1. Họ tên: Nguyễn Công S, sinh năm 1992 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Dục N, xã Việt H, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Bố đẻ: Nguyễn Công Vịnh (đã chết); Mẹ đẻ: Ngô Thị Lan; Vợ: Nguyễn Thị Ánh; Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016.

Về Nhân thân:

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, hiện bị cáo đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ tên: Phạm Ngọc K, sinh năm 1997 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm H, Uy N, Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 8/12; Bố đẻ: Phạm Văn Tiên; Mẹ đẻ: Lê Thị Toàn; Vợ: Lê Thị Nga (đã ly hôn), bị cáo chưa có con.

Về Nhân thân:

Tiền án: 0, Tiền sự:

+ 01 tiền sự ngoài thời hiệu vào tháng 7 năm 2015 về hành vi Trực tiếp xâm hại sức khỏe người khác.

+ 01 tiền sự trong thời hiệu vào tháng 6 năm 2020 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- CATP Hà Nội. Số giam: **1196A2/9**.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ tên: Nguyễn Trí H, sinh năm 1998 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Đản D, Uy N, Đ, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Trí Hạnh; Mẹ đẻ: Trần Thị Kim Dung; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị Thu Hằng. Có 02 con, lớn sinh năm 2015, bé sinh năm 2018.

Về Nhân thân:

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/01/2021, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay, Hiện bị can đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp; tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Hội đồng xét xử biểu quyết: 3/3 xác định:

Các chứng cứ, tài liệu đều được thu thập, cung cấp hợp pháp. Không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Bị cáo Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H phạm tội
“Mua bán trái phép chất ma túy”.

3/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điểm b khoản 2 Điều 251 , Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công S, bị cáo Phạm Ngọc K;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trí H;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công S, bị cáo Phạm Ngọc K, bị cáo Nguyễn Trí H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Công S 08 năm 03 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Xử phạt Bị cáo Phạm Ngọc K 08 năm 03 tháng về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

Xử phạt Bị cáo Nguyễn Trí H 03 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

4/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ khoản 1 Điều 47; Bộ luật hình sự; khoản 2 điểm a Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về xử lý vật chứng:

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Trần Công M và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (12 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine; 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Đức H và Giám định viên bên trong có chứa 01 túi nilon kích thước (1,5x2)cm và 01 mảnh giấy bạc kích thước (20 x 1,5)cm đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,119 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC09 thu mẫu 0,026 gam Methamphetamine)

+ 01 phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Công S và Giám định viên bên trong có chứa 0,057 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định (PC 09 thu mẫu 0,016 gam Methamphetamine) cùng 01 coóng thủy tinh, 05 vỏ túi nilon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

+ 02 (một) chai nhựa, trên nắp chai gắn 02 ống hút bằng nhựa màu trắng, một đầu ống hút có gắn giấy bạc; 01 chai nhựa có gắn 01 đoạn ống nhựa; 02 (một) bật lửa ga;

+ 01 sim số thuê bao: 0867937774; 01 sim số thuê bao: 0398482408; 02 sim số thuê bao: 0972801304 và số thuê bao: 0357110092; 01 sim số:

0964389092; 01 sim số 0384647216; 02 sim số: 0971996330 và sim số 0786853456; 10 vỏ túi nilon kích thước (1,5 x 02)cm chưa qua S dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại Nokia 1280, vỏ màu đen, số Imei: 357381040367719; 01 (một) điện thoại Nokia 105, vỏ màu xanh, số Imei: 356005088344857; 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei1: 357302080321424, số Imei2: 357302080321432; 01 điện thoại Iphone màu vàng đồng, số Imei: 352073069823426; 01 điện thoại Iphone màu đen, số Imei: 355345086607652; 01 điện thoại SamSung màu vàng, số Imei1: 357931091465588; số Imei2: 357932091465586.

Trả lại cho anh Nguyễn Viết Cường (sinh năm 1980, trú tại P432-D18 Khu đô thị Đặng Xá, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội) 01 Biển kiểm soát xe máy: 29M1- 44817.

Về án phí:

Các bị cáo Nguyễn Công S, Phạm Ngọc K, Nguyễn Trí H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA